

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 122/2025/TLST-DS ngày 24 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

Nguyên đơn: ông Nguyễn Văn X, sinh năm: 1972; CCCD: 083072001870; địa chỉ: ấp XG, xã TTT, huyện MCB, tỉnh BT (nay là ấp XG, xã NPT, tỉnh VL).

Bị đơn: bà Trần Thị K, sinh năm 1968; CCCD: 083168002467 và ông Nguyễn Phước T, sinh năm: 1992; CCCD: 083092015326; cùng địa chỉ: ấp XG, xã TTT, huyện MCB, tỉnh BT (nay là ấp XG, xã NPT, tỉnh VL).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị K và ông Nguyễn Phước T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn X số tiền gốc + lãi là 150.000.000đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 150.000.000đồng x 2,5% = 3.750.000đồng.

Bà Trần Thị K và ông Nguyễn Phước T đồng ý có nghĩa vụ liên đới chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.750.000đồng.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn X 4.050.000đồng mà ông X đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0007225, ngày 24/10/2025 tại Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh VL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND KV6-VL;
- Thi hành án tỉnh VL;
- Các đương sự;
- Phòng GDKT-TT&THA tỉnh VL;
- Lưu HSVA + VP.

THẨM PHÁN

LÊ THỊ THÚY HẰNG

